

Số: 37/2024/QĐST-DS

TC, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 372/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 4 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay*”;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp Phú Thọ I, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**Bị đơn:** Bà Trần Thị B, sinh năm 1957.

Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp Phú Thọ I, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị B thống nhất thỏa thuận: ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị B thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 112.000.000 đồng (trong đó vốn gốc là 100.000.000 đồng và lãi là 12.000.000 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 20/12/2024 ông P và bà B có nghĩa vụ trả cho ông T 56.000.000 đồng (trong đó vốn gốc là 50.000.000 đồng và lãi là 6.000.000 đồng).

Ngày 20/6/2025 ông P và bà B có nghĩa vụ trả cho ông T 56.000.000 đồng (trong đó vốn gốc là 50.000.000 đồng và lãi là 6.000.000 đồng).

*Nếu đến hạn thanh toán lần đầu (20/12/2024) và các kỳ thanh toán tiếp theo mà bên phải thi hành án không thanh toán được cho bên được thi hành án số tiền như thỏa thuận trên thì bên được thi hành án có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án trước hạn đối với toàn bộ số tiền thi hành án.*

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 2.800.000 đồng, mỗi bên phải chịu là 1.400.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu thay cho ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị B do đó ông T phải chịu là 2.800.000 đồng tiền án phí được trừ vào số tiền 5.758.250 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002851, ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền chênh lệch là 2.958.250 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện TC;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**  
**Võ Thị Ngọc Quyền**